

Khu BTTN Trùng Khánh

Tên khác

Thác Bản Dốc

Tỉnh

Cao Bằng

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Không

Vĩ độ

22°51' vĩ độ Bắc

Kinh độ

106°44' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

06a - Nhiệt đới Nam Trung Hoa



Tình trạng bảo tồn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã được liệt kê trong danh sách hệ thống các khu rừng đặc dụng theo Quyết định Số 194/CT, ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 1997) có diện tích 3.000 ha với mục tiêu chính là bảo tồn loài Hươu xạ *Moschus berezovskii*. Tuy vậy cho đến nay khu này vẫn chưa có ban quản lý cũng như ranh giới chưa được xác định. Thực tế không thấy có tài liệu chính thức nào chứng tỏ khu bảo tồn thiên nhiên được thành lập (Tordoff *et al.* 2000). Trong danh lục đề xuất hệ thống rừng đặc dụng cho năm 2010 đã đề xuất mở rộng Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh lên diện tích 10,000 ha (Cục Kiểm lâm 1998).

Năm 1999, Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã tiến hành phân tích hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam Wege *et al.* (1999). Kết quả phân tích số liệu viễn thám đã chỉ ra Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh chỉ có 48 ha rừng tự nhiên trên tổng số 9.092 ha diện tích toàn khu. Vì vậy các tác giả đề xuất xem xét lại phân hạng quản lý khu Trùng Khánh. Do không xác định rõ vị trí của khu bảo tồn và hạn

chế về số liệu ảnh viễn thám để phân tích, nên một đợt khảo sát nhanh đã được tiến hành trong tháng 11 năm 1999 nhằm kiểm tra sự hợp lý của đề xuất nêu trên (Tordoff *et al.* 2000). Theo kết quả khảo sát thực địa, Tordoff *et al.* (2000) cũng đã đề xuất đưa Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh ra khỏi hệ thống rừng đặc dụng của Việt Nam.

Địa hình và thủy văn

Địa hình huyện Trùng Khánh đặc trưng bởi núi thấp ở phía nam huyện và núi đá vôi ở phía bắc. Độ cao của vùng dao động từ 400m đến 900m.

Đa dạng sinh học

Huyện Trùng Khánh hầu hết không còn rừng tự nhiên. Số liệu sử dụng đất từ Hạng Kiểm lâm huyện Trùng Khánh cho thấy diện tích rừng chỉ còn sót lại ở phía nam của các xã Đàm Thủy và Chí Viễn, ở phía đông của huyện. Tổng diện tích rừng tự nhiên của hai xã là 1.682ha. Tuy nhiên, theo bản đồ sử dụng đất ở Chi cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng, kết hợp với số liệu khảo sát nhanh đã cho thấy chỉ có khoảng 846 ha rừng tự nhiên còn lại ở phía nam của xã Đàm Thủy và Chí Viễn (Tordoff *et al.* 2000).

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh

Trước đây thảm thực vật của hai xã Đàm Thuỷ và Chí Viễn là rừng trên núi đá vôi ở phía bắc và rừng thường xanh trên núi thấp ở phía nam. Tuy nhiên, rừng trên núi đá vôi đã bị khai thác, rừng thường xanh trên núi thấp bị tác động mạnh và thay vào đó là rừng thứ sinh. Kiểu thảm thực vật ưu thế ở hai xã là trảng cây bụi, khả năng tái sinh của rừng rất thấp, có thể do tác động liên tục của con người (Tordoff *et al.* 2000).

Sức ép của săn bắn và mất nơi sống đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quần thể các loài thú. Điều đó dẫn tới quần thể của một số loài thú có giá trị bảo tồn hoặc đã bị tuyệt chủng trong vùng hoặc bị suy giảm nghiêm trọng. Năm 1995, tiêu bản loài Vượn đen *Hylobates concolor* cũng đã thu được từ huyện Trùng Khánh (Fooden 1996), năm 1969, tiêu bản Hươu xạ đã thu thập từ huyện Trùng Khánh (Corbet và Hill 1992). Tuy nhiên trong đợt khảo sát nhanh mới thực hiện không ghi nhận được bằng chứng nào về sự tồn tại của hai loài trên ở khu vực (Tordoff *et al.* 2000).

Các vấn đề về bảo tồn

Giá trị đa dạng sinh học của khu Trùng Khánh đã giảm đi đáng kể do kết quả của săn bắn và mất nơi sống. Hầu hết rừng trên núi đá vôi đã bị phá để lấy đất sản xuất nông nghiệp hoặc do khai thác gỗ, củi và các lâm sản khác để sử dụng tại chỗ hoặc xuất khẩu trái phép sang Trung Quốc. Diện tích rừng còn lại bị chia cắt thành mảnh nhỏ và không đủ nơi sống cho các loài thú. Hơn nữa, sự sống sót của quần thể các loài thú đang bị đe dọa bởi săn bắn, và hai loài Vượn đen và Hươu xạ có thể đã bị tuyệt chủng ở trong vùng (Tordoff *et al.* 2000).

Khai thác gỗ không hợp lý và không được kiểm soát, khai thác củi, phá rừng làm nương rẫy đã diễn ra trong thời gian dài vì thế rừng nguyên sinh không còn tồn tại ở huyện Trùng Khánh. Hiện tại thảm thực vật phổ biến của toàn huyện là cây bụi, trảng cỏ và núi đá vôi trọc. Ở một số nơi núi đá vôi đã và đang bị khai thác đá. Do thiếu gỗ, củi và các lâm sản nên những vạt rừng còn lại vẫn tiếp tục bị đe dọa, khả năng tái sinh phục hồi rừng tự

nhiên khó khăn. Do diện tích rừng tự nhiên trên toàn huyện nhỏ và không liên tục nên không thể xác định ranh giới thích hợp cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Trùng Khánh (Tordoff *et al.* 2000).

Các giá trị khác

Thác Bản Dốc là một thác lớn ở Việt Nam, ở phía đông của huyện Trùng Khánh, trên biên giới Trung Quốc - Việt Nam. Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng mong muốn phát triển công tác du lịch tại đây cùng với hệ thống hang động lân cận (Tordoff *et al.* 2000).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Cao Bang Provincial DARD (2000) [FPD questionnaire]. Cao Bang: Cao Bang Provincial Department of Agriculture and Rural Development. In Vietnamese.

Corbet, G. B. and Hill, J. E. (1992) The mammals of the Indomalayan Region. Oxford: Oxford University Press.

Fooden, J. (1996) Zoogeography of Vietnamese primates. *Int. Journ. Primatology* 17: 845-899.

Tordoff, A. W., Vu Van Dung, Le Van Cham, Tran Quang Ngoc and Dang Thang Long (2000) [A rapid field survey of five sites in Bac Kan, Cao Bang and Quang Ninh provinces: a review of the Northern Indochina Subtropical Forests Ecoregion](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In English and Vietnamese.